TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦ THỪA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:01/2024/KDTM-ST
Ngày 01-08-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thị Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Thế Phương Nam

2. Bà Nguyễn Thị Thu Tâm

Thư ký Tòa án: Ông Cao Thái Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham dự phiên tòa: Ông Nguyễn Thường Ân –Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2023/TLST-KDTM ngày 30/10/2023 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX-ST ngày 24/6/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (viết tắt là ngân hàng V1); Địa chỉ trụ sở chính: H L, phường L, quận Đ, Tp .. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: Ông Đỗ Thành T. Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ Pháp lý. Văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T: Ông Đặng Trọng D1 – Chuyên viên xử lý nợ và ông Nguyễn Quốc H - Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ liên hệ: Tầng A Tòa nhà A, Số I C, phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Công ty Cổ Phần U, Địa chỉ trụ sở: Lô A Đường số F, Khu công nghiệp H, xã N, huyện T, tỉnh Long An. *Người đại diện theo pháp luật:* ông Cù Sỹ M – Giám đốc. Địa chỉ: 03 Ngách 371/2 Kim Mã, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

3. Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan:

1. Ông Phạm Đức P, sinh năm 1981. Địa chỉ: A Khu phố B, phường T, Quận A, Tp ..

2, Ông Phạm Đức P1, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn và ông P vắng mặt không rõ lý do; ông P1 vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn ông trình bày: Ngày 19/7/2022 giữa Công ty Cổ Phần U và Ngân hàng TMCP V ký hợp đồng cho vay hạn mức số LAN/22116, thỏa thuận như sau:

- Hạn mức cho vay: 45.000.000.000đ

- Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Thời hạn duy trì hạn mức là 12 tháng

- Lãi suất:

(i) Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 14,1%/năm (lãi suất được tính theo năm, với 1 năm là 365 ngày).

(ii) Lãi suất cho vay trong hạn được cố định trong vòng 01 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Hết thời hạn 01 tháng, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 23/01/2023. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng Lãi suất bán vốn của Bên Ngân hàng do Hội sở chính của Bên Ngân hàng áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn là 5M và kỳ điều chỉnh lãi suất 1M tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,3%/năm. (Mức lãi suất cho vay điều chỉnh).

(iii) Trả nợ gốc: Bên vay phải trả nợ gốc cho Bên Ngân hàng một lần khi kết thúc thời hạn vay, ngày 23/05/2023.

(iv) Các kỳ trả lãi: Trả lãi 01 tháng/lần vào ngày 19 hàng tháng. Ngày trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 19/01/2023.

Ngày 23/12/2022, Công ty Cổ Phần U được giải ngân theo Khế ước nhận nợ số LAN/22116-01 với số tiền 10.000.000.000đ. Thời hạn trả 05 tháng từ ngày 23/12/2022 đến ngày 23/5/2023.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, Công ty Cổ Phần U đã thế chấp tại V1 tài sản sau:

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 231; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 235; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 256; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 258; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

Việc thế chấp và nhận thế chấp được thực hiện đúng quy định của pháp luật theo Hợp đồng thế chấp ngày 18/07/2022 và được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo luật định.

Ngày 19/7/2022, ông Phạm Đức P và Ngân hàng TMCP V ký hợp đồng bảo lãnh số LAN/22116/HĐBL, theo đó ông Phạm Đức P bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang bằng toàn bộ tài sản cá nhân của ông Phạm Đức P để bảo lãnh khoản vay của Công ty Cổ Phần U

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty Cổ Phần U đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay đã chuyển thành nợ quá hạn ngày 19/01/2023. V1 đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty Cổ Phần U, người bảo lãnh khoản vay yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ và yêu cầu bàn giao tài sản bảo đảm nhưng Công ty Cổ Phần U, người bảo lãnh khoản vay cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng V1. Do đó Ngân hàng TMCP V khởi kiện và yêu cầu như sau:

1/ Buộc Công ty Cổ Phần U phải trả ngay một lần cho V1 tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày xét xử sơ thẩm là:

Nợ gốc phải trả: 9.999.999.495 đồng

Nợ lãi trong hạn: 104.301.379đồng

Nợ lãi quá hạn: 3.054.063.405 đồng

Nợ lãi chậm trả: 16.030.978 đồng

Tổng cộng: 13.174.393.413đồng

Ngoài ra, kể từ ngày 02/8/2024, Công ty Cổ Phần U vẫn phải tiếp tục chịu lãi theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho V1.

2/ Trường hợp Công ty Cổ Phần U không thanh toán theo yêu cầu của khoản 1 nêu trên, V1 có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho V1, chi tiết tài sản thế chấp như sau:

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 231; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 235; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 256; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

- Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 258; Tờ bản đồ số: 32, tại địa chỉ Khu Phố B, Thị trấn T, Huyện T, tỉnh Long An.

3/ Trường hợp xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ để thanh toán nợ cho V1 thì ông Phạm Đức P phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trả nợ thay cho Công ty Cổ Phần U theo Hợp đồng bảo lãnh số LAN/22116/HDBL ngày 19/07/2022 đã ký với V1. Ngoài ra Ngân hàng TMCP V không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn Công ty Cổ Phần U do ông Cù Sỹ M đại diện vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có lời trình bày cũng như yêu cầu cụ thể nào.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đức P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có lời trình bày cũng như yêu cầu cụ thể.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đức P1 có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có lời trình bày cũng như yêu cầu cụ thể nào trình bày.

Tại phiên tòa, nguyên đơn không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào. Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; Bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Đức P vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An phát biểu: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ Phần U trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự chịu sự điều chỉnh của Bộ luật dân sự nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Bị đơn Công ty Cổ Phần U có địa chỉ trụ sở tại: Lô A Đường số F, Khu công nghiệp H, xã N, huyện T, tỉnh Long An, Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ thì tranh chấp trên thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa.

[1.2]. Công ty Cổ Phần U, ông Phạm Đức P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không rõ lý do; ông Phạm Đức P1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án:

Ngày 19/7/2022 giữa Công ty Cổ Phần U và Ngân hàng TMCP V đã ký kết hợp đồng tín dụng số LAN/22116 để vay vốn. Sau khi ký hợp đồng này Công ty Cổ Phần U.AGRI Việt Nam nhận tiền theo khế ước nhận nợ ngày 23/12/2022. Theo hợp đồng ký kết của hai bên đến nay đã quá hạn Công ty Cổ Phần U.AGRI Việt Nam không thanh toán gốc khi đến hạn là vi phạm hợp đồng tín dụng. Do đó yêu cầu của Ngân hàng TMCP V buộc Công ty Cổ Phần U phải trả 9.999.999.495 đồng tiền vốn vay theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên là phù hợp được chấp nhận.

Về yêu cầu tính lãi của Ngân hàng TMCP V: Xét thấy việc các bên thỏa thuận về lãi trong hạn, lãi quá hạn (lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn), lãi chậm trả là đúng pháp luật, phù hợp với quy định tại Luật các tổ chức tín dụng nên chấp nhận. Cụ thể lãi trong hạn là 104.301.379 đồng, lãi quá hạn là 3.054.063.405 đồng, lãi chậm trả là 16.030.978 đồng.

Khi thực hiện hợp đồng vay Công ty Cổ Phần U.U thế chấp cho Ngân hàng TMCP V các quyền sử dụng đất thuộc thửa 231, 235, 256, 258, cùng tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An do ông Phạm Đức P1 đứng tên giấy chứng nhận QSDĐ theo hợp đồng thế chấp ngày 18/7/2022 được văn phòng C công chứng ngày 19/7/2022 và được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T nên có hiệu lực pháp luật, do đó trường hợp Công ty Cổ Phần U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi thì ngân hàng có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là phù hợp nên được chấp nhận.

Xét hợp đồng bảo lãnh: Ngày 19/7/2022, giữa ông Phạm Đức P và Ngân hàng TMCP V có ký kết hợp đồng bảo lãnh số LAN/22116/HĐBL. Theo đó ông Phạm Đức P đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và

không hủy ngang cho Công ty Cổ Phần U trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ theo hợp đồng cho vay hạn mức số LAN/22116. Nhận thấy, các bên thỏa thuận bảo lãnh là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên trường hợp công ty Cổ Phần U không trả hết nợ gốc và lãi thì ông Phạm Đức P phải có nghĩa vụ trả nợ là phù hợp.

Về chi phí tố tụng: Tổng chi phí là 10.000.000 đồng, Ngân hàng TMCP V tạm nộp nên Công ty Cổ Phần U phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên Công ty Cổ Phần U phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng TMCP V theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng TMCP V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30 và các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 317, 319, 320, 335, 342, 385, 398, 401 Bộ luật dân sự; Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án tối cao; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 26 luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với Công ty Cổ Phần U về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc Công ty Cổ Phần U phải trả cho Ngân hàng TMCP V tổng cộng 13.174.393.413 đồng trong đó nợ gốc phải trả: 9.999.999.495 đồng; nợ lãi trong hạn: 104.301.379 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.054.063.405 đồng; nợ lãi chậm trả: 16.030.978 đồng

Từ ngày 02/8/2024, Công ty Cổ Phần U chưa trả số tiền trên, thì Công ty Cổ Phần U còn phải trả cho Ngân hàng TMCP V tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp ngày 18/7/2022 được công chứng tại Văn phòng C (số công chứng: 7.580, quyển số 08/2022TP/CC-SCC/HĐGD để đảm bảo việc thi hành án.

3. Tiếp tục thực hiện hợp đồng bảo lãnh số LAN/22116/HĐBL ngày 19/7/2022 để để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc Công ty Cổ Phần U phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000đ.

5. Về án phí: Buộc Công ty Cổ Phần U phải chịu 121.174.393 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V 59.600.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001286 ngày 18/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa.

6. Án xử sơ thẩm nguyên đơn không đồng ý với bản án thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương